

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm 2023

#### A- CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Bám sát nội dung các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ, trong 6 tháng đầu năm 2023, NHNN đã tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng. Kết quả đạt được như sau:

##### I. ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ, TÍN DỤNG VÀ NGOẠI HỐI

**1. Điều hành chính sách tiền tệ chắc chắn, linh hoạt, chủ động, kịp thời, hiệu quả, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng:**

- *Điều hành thị trường mở:* Trên cơ sở theo dõi sát diễn biến thị trường tiền tệ, NHNN đã điều hành linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở nhằm ổn định thị trường tiền tệ. Theo đó, trong 3 tháng đầu năm 2023, NHNN thực hiện chào bán tín phiếu NHNN, đồng thời duy trì thực hiện chào mua giấy tờ có giá trên nghiệp vụ thị trường mở hàng ngày để ổn định thị trường tiền tệ. Từ ngày 10/3/2023, để thực hiện mục tiêu giảm lãi suất theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN đã dừng chào bán tín phiếu NHNN; tăng khối lượng và đa dạng kỳ hạn chào mua giấy tờ có giá trên nghiệp vụ thị trường mở hàng ngày; lãi suất chào mua giấy tờ có giá giảm đồng bộ với các mức lãi suất điều hành khác của NHNN. Các giao dịch trên thị trường tiền tệ liên ngân hàng hoạt động thông suốt.

- *Điều hành lãi suất:* Trong hơn 2 tháng đầu năm 2023, NHNN giữ nguyên các mức lãi suất điều hành trong bối cảnh lãi suất thế giới tiếp tục tăng và neo ở mức cao, diễn biến lạm phát trong nước và quốc tế vẫn khó lường. Để tiếp tục thực hiện chủ trương của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giảm lãi suất cho vay nhằm tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế, doanh nghiệp và người dân, từ tháng 3/2023 đến tháng 6/2023, NHNN đã điều chỉnh giảm liên tục 04 lần các mức lãi suất với mức giảm 0,5-2,0%/năm<sup>1</sup>. Cụ thể: (1) Giảm 1,5%/năm lãi suất tái cấp vốn và lãi suất chiết khấu, giảm 2%/năm lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (2) Giảm

<sup>1</sup> (i) Lãi suất tái cấp vốn giảm từ 6%/năm xuống 4,5%/năm; Lãi suất tái chiết khấu giảm từ 4,5%/năm xuống 3%/năm; Lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN giảm từ 7%/năm xuống 5%/năm; (ii) Lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VND kỳ hạn dưới 6 tháng, tiền gửi KKH và kỳ hạn dưới 1 tháng giảm từ 1%/năm xuống 0,5%/năm, tiền gửi kỳ hạn từ 1 đến dưới 6 tháng giảm từ 6%/năm xuống 4,75%/năm; (iii) Lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND đối với một số lĩnh vực ưu tiên giảm từ 5,5%/năm xuống 4%/năm.

0,5-1,25%/năm lãi suất tối đa tiền gửi bằng VND kỳ hạn dưới 6 tháng; (3) Giảm 1,5%/năm mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của TCTD đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế. Đồng thời, NHNN tiếp tục khuyến khích các TCTD tiết giảm chi phí để ổn định mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh.

Với các biện pháp điều hành và chỉ đạo của NHNN, đến nay, về cơ bản mặt bằng lãi suất đã ổn định, lãi suất tiền gửi và cho vay mới có xu hướng giảm dần. Lãi suất tiền gửi bình quân của các NHTM ở mức khoảng 5,8%/năm (giảm 0,7% so với cuối năm 2022); lãi suất cho vay bình quân VND ở mức khoảng 8,9%/năm (giảm 1,0%/năm so với cuối năm 2022)<sup>2</sup>.

- *Điều hành tỷ giá*: Tiếp tục theo dõi sát tình hình thị trường để điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp, sẵn sàng can thiệp thị trường khi cần thiết và phối hợp đồng bộ các công cụ CSTT để ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô. Trong 5 tháng đầu năm 2023, Fed đã 3 lần nâng lãi suất điều hành,<sup>3</sup> bên cạnh đó, đồng USD quốc tế diễn biến tăng mạnh trong một số giai đoạn và đồng nhân dân tệ có xu hướng mất giá kéo dài so với USD, gây áp lực lên tỷ giá trong nước. Tuy nhiên, nhờ các diễn biến quốc tế đã bớt căng thẳng, cân đối cung cầu ngoại tệ trong nước thuận lợi hơn và cùng với các biện pháp điều hành phù hợp của NHNN, thị trường ngoại tệ trong nước và tỷ giá diễn biến tương đối ổn định, thanh khoản thị trường thông suốt, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ. NHNN mua được ngoại tệ từ TCTD bổ sung dự trữ ngoại hối nhà nước.

### **3. Điều hành tín dụng hợp lý, góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế**

Năm 2023, trên cơ sở mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2023 khoảng 6,5% và lạm phát khoảng 4,5% được Quốc hội, Chính phủ đặt ra, NHNN định hướng tăng trưởng tín dụng năm 2023 khoảng 14-15%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế; điều hành tín dụng đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Chỉ đạo các TCTD hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ; đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng; tiếp tục triển khai với quyết tâm cao nhất chính sách hỗ trợ lãi suất 2% đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc một số ngành, lĩnh vực theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Đến ngày 20/06/2023, tín dụng toàn nền kinh tế đạt khoảng 12,35 triệu tỷ đồng, tăng 3,58% so với cuối năm 2022. Trong đó, cơ cấu tín dụng tiếp tục tập trung vốn cho lĩnh vực sản xuất

<sup>2</sup> Lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân gia quyền phát sinh mới trong kỳ báo cáo của 44 NHTM.

<sup>3</sup> Thêm 0,25% vào mỗi kỳ họp tháng 2, tháng 3 và tháng 5/2023, đưa khoảng lãi suất điều hành lên mức 5%-5,25%, tăng 0,75% so với cuối năm 2022.

kinh doanh<sup>4</sup>, lĩnh vực ưu tiên<sup>5</sup> theo chủ trương của Chính phủ, đóng góp tích cực vào tăng trưởng GDP cả nước. Tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát.

Bên cạnh các giải pháp điều hành tín dụng, để tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng chính thức và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi vay vốn TCTD, qua đó góp phần hạn chế, đẩy lùi “tín dụng đen”, thời gian qua, NHNN đã chủ động triển khai nhiều giải pháp cụ thể như:

- Triển khai mạnh mẽ, sâu rộng chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp nhằm tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng. Gần đây nhất, NHNN đã có văn bản chỉ đạo<sup>6</sup> các TCTD chủ động làm việc trực tiếp với khách hàng nhằm tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định; đồng thời, NHNN chi nhánh 63 tỉnh, thành phố đã phối hợp với các sở, ngành, doanh nghiệp, hiệp hội tại địa phương tổ chức/xây dựng kế hoạch tổ chức các Hội nghị kết nối ngân hàng – doanh nghiệp để đối thoại trực tiếp giữa ngân hàng với khách hàng; thành lập đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, nắm bắt các khó khăn vướng mắc liên quan đến việc tiếp cận vốn vay ngân hàng để kịp thời xử lý, tháo gỡ.

- Chỉ đạo các TCTD thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong tiếp cận vốn tín dụng; đa dạng sản phẩm dịch vụ ngân hàng, đơn giản hóa thủ tục cho vay, niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục, quy trình vay vốn; nâng cao hiệu quả thẩm định và đánh giá mức độ tín nhiệm khách hàng để tăng cường cho vay không có bảo đảm bằng tài sản;... Đặc biệt, thời gian qua, trong bối cảnh thị trường xăng dầu thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, nguồn cung không ổn định, giá cả biến động lớn và thường xuyên, NHNN đã chỉ đạo các TCTD cân đối nguồn vốn, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu vốn vay của các doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu; theo đó, các TCTD đã hỗ trợ tối đa về lãi suất, cân đối đủ nguồn ngoại tệ tài trợ kịp thời cho các nhu cầu vay ngoại tệ của các doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu.

- Kịp thời ban hành Thông tư 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 50/NQ-CP và Nghị quyết 59/NQ-CP. Đồng thời, NHNN đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 23/5/2023 về tăng cường công tác tín dụng và triển khai chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn theo quy định tại Thông tư 02/2023/TT-

<sup>4</sup> Đến cuối tháng 4/2023, dư nợ tín dụng đối với ngành nông-lâm-thủy sản tăng 1,55% với cuối năm 2022 và chiếm 7,35% tổng dư nợ nền kinh tế, công nghiệp-xây dựng tăng khoảng 3,09%, chiếm 25,97% tổng dư nợ nền kinh tế, thương mại-dịch vụ tăng 3,18% so và chiếm 66,65% tổng dư nợ nền kinh tế.

<sup>5</sup> Đến cuối tháng 4/2023, tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tăng 2,36%, chiếm 24,6% tổng dư nợ nền kinh tế; doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 1,62%, chiếm 18,07% tổng dư nợ nền kinh tế; xuất khẩu tăng khoảng 11,10%, chiếm 2,61% tổng dư nợ nền kinh tế; tín dụng đối với lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ tăng 11,12%, chiếm 2,68% tổng dư nợ nền kinh tế; doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao tăng 9,7%, chiếm 0,34% tổng dư nợ nền kinh tế.

<sup>6</sup> Công văn số 953/NHNN-TD ngày 21/2/2023.

NHNN. Đến cuối tháng 5/2023, có 36 TCTD đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 2.200 khách hàng với dư nợ gốc, lãi được cơ cấu là khoảng 15.463 tỷ đồng.

- Điều hành tín dụng đáp ứng đủ và kịp thời nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu đời sống, tiêu dùng chính đáng của người dân, doanh nghiệp<sup>7</sup>; Chỉ đạo các NHTM triển khai gói tín dụng 120.000 tỷ đồng từ nguồn vốn của các NHTM với lãi suất cho vay thấp hơn từ 1,5%-2% lãi suất cho vay bình quân của các ngân hàng trên thị trường theo đúng chỉ đạo của Chính phủ đối với chủ đầu tư, người mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ; chương trình tín dụng tiêu dùng 5.000 tỷ đồng của Agribank cho khách hàng, giải ngân ngay trong ngày với số tiền cho vay tối đa 30 triệu đồng, không cần tài sản thế chấp<sup>8</sup>; Phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam triển khai gói tài chính tiêu dùng lên tới 20.000 tỷ đồng của Công ty Tài chính TNHH HD Saison và Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng SMBC cho công nhân vay với lãi suất ưu đãi<sup>9</sup>...

- Tổ chức các Hội nghị chuyên đề tín dụng đối với một số lĩnh vực: doanh nghiệp nhỏ và vừa, xuất khẩu các mặt hàng nông sản chủ lực, hợp tác xã, bất động sản...; Hội nghị “Giải pháp tín dụng thúc đẩy sản xuất, kinh doanh vùng Đông Nam Bộ”; các đoàn công tác liên ngành tại một số địa phương nhằm nhận diện các khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng cho khách hàng phục hồi sản xuất, kinh doanh.

- Phát triển mạng lưới TCTD, các công ty tài chính, tổ chức tài chính vi mô phủ khắp các vùng miền nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn chính đáng của người dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển các dịch vụ trực tuyến hỗ trợ hoạt động vay vốn của người dân, doanh nghiệp; Triển khai tài chính toàn diện quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030 với mục tiêu nhằm tăng khả năng tiếp cận tài chính tới mọi người dân và doanh nghiệp.

#### **4. Tình hình triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15:**

***- Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022-2023 thông qua hệ thống các NHTM đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh:***

Thời gian qua, NHNN và các NHTM đã tích cực triển khai đồng bộ với tinh thần quyết liệt và khẩn trương (*thông qua các Hội nghị, văn bản chỉ đạo, giải đáp, hướng dẫn, thông tin, truyền thông... liên tục từ khi chính sách được ban hành tới nay*). Đến cuối tháng 04/2023, doanh số hỗ trợ lãi suất (HTLS) đạt hơn 105.000 tỷ đồng, dư nợ HTLS đạt gần 52.000 tỷ đồng, số tiền đã hỗ trợ cho khách hàng lũy kế từ đầu chương trình đạt hơn 409 tỷ đồng cho 1.938 khách hàng. Mặc dù

<sup>7</sup> Đến cuối tháng 4/2023, dư nợ cho vay phục vụ đời sống đạt 2.679.332 tỷ đồng, tăng 3,79% so với cuối năm 2022, chiếm 22% tổng dư nợ nền kinh tế.

<sup>8</sup> Đến cuối tháng 05/2023, Agribank đã cho 834.275 lượt khách hàng vay vốn, doanh số cho vay đạt 76.338 tỷ đồng, dư nợ đạt 1.617 tỷ đồng với 81.768 khách hàng còn dư nợ.

<sup>9</sup> Đến nay, HDSaison và FECredit đã giải ngân được khoảng 250 tỷ đồng (trong đó HDSaison: khoảng 200 tỷ đồng; FECredit: khoảng 50 tỷ đồng).

kết quả HTLS từ nguồn ngân sách nhà nước chưa được như kỳ vọng; song, hiện nay, các TCTD vẫn đang dành nguồn lực từ chính TCTD để giảm lãi suất, hỗ trợ khách hàng khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh.

Trên cơ sở nhận diện các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai chương trình dẫn đến kết quả thực hiện thấp, NHNN đã kịp thời tổng hợp, đánh giá, đề xuất kiến nghị và có nhiều Tờ trình báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ<sup>10</sup>. Hiện, NHNN đã dự thảo Tờ trình Chính phủ về việc tháo gỡ khó khăn trong triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ và hiện đang lấy ý kiến Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Kiểm toán Nhà nước.

**- Triển khai chính sách hỗ trợ thông qua NHCSXH:**

+ *Đối với việc triển khai thực hiện Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025:*

Đến 31/5/2023, NHCSXH đã giải ngân cho vay tại 42/50 tỉnh, thành phố với tổng dư nợ đạt trên 1.370 tỷ đồng, với 26.619 khách hàng có dư nợ. Trong đó, dư nợ chính sách cho vay hỗ trợ đất ở đạt trên 23 tỷ đồng, dư nợ chính sách cho vay hỗ trợ nhà ở đạt trên 606 tỷ đồng, dư nợ chính sách cho vay hỗ trợ đất sản xuất đạt trên 103 tỷ đồng, dư nợ cho vay hỗ trợ chuyển đổi nghề đạt trên 631 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, NHNN đã phối hợp với các bộ, ngành và cơ quan liên quan trong việc xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình, như phương án xử lý nội dung hỗ trợ đầu tư có thu hồi thông qua vay vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi tại Tiểu dự án 1, Dự án 9 chương trình MTQG dân tộc thiểu số và miền núi và dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-UBDT hướng dẫn thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do Ủy ban Dân tộc chủ trì, dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện nội dung về thông tin và truyền thông trong Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì.

+ *Về các chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP:*

Về các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, đến ngày 8/6/2023, NHCSXH đã thực hiện giải ngân đạt 18.141 tỷ đồng, với hơn 346 nghìn khách hàng vay vốn, trong đó: (i) dư nợ chương trình cho vay HSSV mua máy tính đạt 834 tỷ đồng, cho hơn 88 nghìn lượt khách hàng mua máy vi tính và thiết bị học tập trực tuyến cho con em; (ii) dư nợ chương trình cho vay Nhà ở xã hội đạt 5.758 tỷ đồng, hơn 16 nghìn khách hàng; (iii) dư nợ chương trình cho vay Hỗ trợ việc làm đạt 10.000 tỷ đồng, hơn 211 nghìn khách hàng; (iv) dư nợ chương

<sup>10</sup> Tờ trình số 119/TTr-NHNN ngày 11/11/2022; Tờ trình 151/TTr-NHNN ngày 20/12/2022; Tờ trình số 29/TTr-NHNN ngày 20/03/2023; Tờ trình 61/TTr-NHNN ngày 28/4/2023; Tờ trình 77/TTr-NHNN ngày 28/5/2023.

trình cho vay các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập đạt 169 tỷ đồng, hơn 2.600 cơ sở; (v) dư nợ chương trình cho vay vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt 1.381 tỷ đồng, hơn 27 nghìn khách hàng.

Về chính sách hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay vốn tại NHCSXH theo quy định tại Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ, đến ngày 8/6/2023, NHCSXH giải ngân số vốn vay các chương trình tín dụng chính sách được hỗ trợ lãi suất 2% đạt gần 134.351 tỷ đồng, cho trên 3.207 nghìn khách hàng; thực hiện hỗ trợ lãi suất với tổng số tiền là 1.763 tỷ đồng, trong đó số tiền đã hỗ trợ lãi suất đến 31/12/2022 là 878 tỷ đồng, bằng 55% so với kế hoạch được giao. Hiện nay, NHCSXH đã báo cáo, kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ để trình cấp có thẩm quyền cho phép NHCSXH được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022 đối với số dự toán hỗ trợ lãi suất năm 2022 chưa sử dụng hết.

***- Nghiên cứu để giữ ổn định tỷ lệ tối đa vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn:***

Đến cuối tháng 02/2023, tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung, dài hạn của toàn hệ thống TCTD là 25,83%<sup>11</sup>. Các TCTD về cơ bản đều đáp ứng quy định này (trừ một số TCTD yếu kém, được kiểm soát đặc biệt). Trong thời gian tới, NHNN tiếp tục theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình tuân thủ tỷ lệ của các TCTD cũng như diễn biến thị trường để có định hướng xử lý phù hợp.

Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế cuối năm 2022 gặp nhiều khó khăn, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, NHNN đã ban hành Thông tư số 26/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Trong đó, cho phép tính số dư tiền gửi kho bạc Nhà nước tại TCTD vào tổng tiền gửi trong tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi theo lộ trình giảm dần số dư tiền gửi được tính. Điều chỉnh này là biện pháp kịp thời, căn cơ, giúp TCTD có số dư tiền gửi kho bạc Nhà nước lớn (chủ yếu 4 NHTM quốc doanh) được tiếp tục cho vay mới, hỗ trợ phục hồi kinh tế.

## **II. CÔNG TÁC THANH TRA, GIÁM SÁT; CƠ CẤU LẠI HỆ THỐNG CÁC TCTD GẮN VỚI XỬ LÝ NỢ XẤU**

### **1. Công tác thanh tra, giám sát ngân hàng**

Công tác thanh tra, giám sát các TCTD tiếp tục được NHNN chú trọng và tăng cường nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các rủi ro, tồn tại và sai phạm của TCTD, góp phần bảo đảm an ninh, kỷ luật trên thị trường tiền tệ, ngân hàng. NHNN đã ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2023, trong đó tập trung thanh tra chuyên đề đối với những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro trong hoạt động của các TCTD; đồng thời, bổ sung nội dung thanh tra hoạt động đại lý bảo hiểm và hoạt động tư vấn, giới thiệu, cung cấp thông tin trái phiếu doanh nghiệp đối với khách hàng vào kế hoạch thanh tra một số NHTM.

<sup>11</sup> Số liệu khai thác trên hệ thống giám sát từ xa (BSA) ngày 7/4/2023

Công tác giám sát tiếp tục tập trung vào các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cao của TCTD như cấp tín dụng đối với khách hàng, nhóm khách hàng lớn; các lĩnh vực bất động sản, tiêu dùng, trái phiếu, nợ xấu cao; các khách hàng và nhóm khách hàng có dư nợ lớn mới phát sinh; việc thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng theo thông báo của NHNN; các khoản lãi và phí phải thu lớn; chấn chỉnh công tác báo cáo thống kê theo quy định. Qua công tác giám sát, NHNN đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, cảnh báo đối với các TCTD nhằm hạn chế rủi ro, góp phần đảm bảo an toàn trong hoạt động của TCTD.

Trong thời gian qua, trước thông tin phản ánh về tình trạng một số nhân viên ngân hàng bắt buộc khách hàng mua bảo hiểm khi vay vốn, NHNN đã có nhiều chỉ đạo, cảnh báo các TCTD, trong đó nghiêm cấm TCTD yêu cầu khách hàng phải mua các loại bảo hiểm không bắt buộc theo quy định khi cấp tín dụng, rà soát, nghiêm túc chấn chỉnh hoạt động cung ứng dịch vụ liên quan đến bảo hiểm trên toàn hệ thống. Đồng thời, NHNN đã phối hợp với Bộ Tài chính trong việc hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến đại lý bảo hiểm; tiến hành thanh tra, kiểm tra hoạt động đại lý bảo hiểm của TCTD nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm túc quyền tự do lựa chọn doanh nghiệp bảo hiểm, sản phẩm bảo hiểm phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

## 2. Công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD

NHNN tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 (Đề án 689). Trong đó, đẩy mạnh xử lý nợ xấu; tập trung triển khai chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền về việc cơ cấu lại, xử lý các TCTD yếu kém, bảo đảm ổn định tình hình hoạt động và hỗ trợ các TCTD này từng bước phục hồi; hướng dẫn TCTD xây dựng, phê duyệt phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 nhằm bảo đảm phù hợp với mục tiêu, định hướng nêu tại Đề án 689. Một số kết quả cụ thể như sau:

- Các NHTM nhà nước tiếp tục đóng vai trò chi phối trong hệ thống các TCTD về quy mô vốn, tài sản, huy động vốn và tín dụng<sup>12</sup> cũng như tham gia hỗ trợ, xử lý các TCTD yếu kém. Các NHTM cổ phần đều đang tập trung củng cố, chấn chỉnh toàn diện các mặt tài chính, quản trị, xử lý nợ xấu, tăng cường các biện pháp kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng tín dụng, hiệu quả kinh doanh và năng lực cạnh tranh<sup>13</sup>, tăng cường tính minh bạch trong hoạt động.

- NHNN đã: **(i)** thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo Quốc hội một số nội dung tăng vốn điều lệ của Agribank tại Kỳ họp thứ 5; **(ii)** Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét bổ sung vốn nhà nước cho BIDV từ nguồn lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích lập các quỹ năm 2021; **(iii)** Chỉ đạo Vietinbank và VCB hoàn thiện lại Phương án tăng vốn từ nguồn lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích

<sup>12</sup> Đến cuối tháng 3/2023, vốn điều lệ của 04 NHTMNN (Agribank, Vietcombank, VietinBank, BIDV) đạt 180,4 nghìn tỷ đồng; tổng tài sản đạt 7.636,5 nghìn tỷ đồng; huy động vốn TT1 đạt 6.072,3 nghìn tỷ đồng; dư nợ cho vay TT1 đạt 5.485,8 nghìn tỷ đồng.

<sup>13</sup> Đến cuối tháng 3/2023, vốn điều lệ của các NHTMCP đạt 469,5 nghìn tỷ đồng; tổng tài sản đạt 8.198,7 nghìn tỷ đồng; huy động vốn TT1 đạt 5.818,4 nghìn tỷ đồng; dư nợ cho vay TT1 đạt 5.211,3 nghìn tỷ đồng.

lập các quỹ năm 2021.

Ngoài ra, NHNN cũng đã trình và được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận phê duyệt phương án đầu tư bổ sung vốn nhà nước cho VCB thông qua việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích các quỹ, chia cổ tức bằng tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019, từ nguồn lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020; trình Thủ tướng Chính phủ đầu tư bổ sung vốn nhà nước từ nguồn lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích lập các quỹ năm 2020 cho Vietinbank.

- Việc xử lý các TCTD được kiểm soát đặc biệt: Đến nay, NHNN đã trình và được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương chuyển giao bắt buộc đối với 04 ngân hàng được kiểm soát đặc biệt. Hiện, NHNN đang chỉ đạo các bên liên quan thực hiện các nội dung tiếp theo để trình Chính phủ phê duyệt phương án cơ cấu lại các ngân hàng này theo trình tự, thủ tục quy định. Đối với SCB, NHNN đang khẩn trương triển khai các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đánh giá tổng thể thực trạng và chủ trương cơ cấu lại TCTD được kiểm soát đặc biệt để có cơ sở xây dựng phương án cơ cấu lại ngân hàng này, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với hệ thống QTDND: NHNN tiếp tục tập trung chỉ đạo các đơn vị trong ngành triển khai các giải pháp nhằm tăng cường củng cố hệ thống QTDND. Trong đó, chỉ đạo NHNN chi nhánh theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của hệ thống QTDND; triển khai quyết liệt phương án xử lý QTDND yếu kém, QTDND được kiểm soát đặc biệt, xem xét cho phép thí điểm việc xử lý pháp nhân các QTDND yếu kém, QTDND được kiểm soát đặc biệt có quy mô nhỏ (lượng tiền gửi và người gửi tiền ít)/QTDND không còn tiền gửi hoặc có tiền gửi trong hạn mức chi trả của bảo hiểm tiền gửi thông qua phương án phá sản sau khi đã đánh giá đầy đủ tác động và nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh chính trị và an toàn hệ thống. Đồng thời, NHNN đã làm việc về tình hình hoạt động của QTDND tại một số địa phương, yêu cầu các đơn vị tiếp tục xác định công tác quản lý, chấn chỉnh, củng cố an toàn hoạt động của QTDND là nhiệm vụ trọng tâm quan trọng cần tập trung cao độ trong chỉ đạo, điều hành, nhất là những tỉnh, thành phố có số lượng QTDND lớn, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cao.

### **3. Xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, hạn chế nợ xấu phát sinh**

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, NHNN đã chủ động triển khai các biện pháp tăng cường công tác thanh tra, giám sát đối với hệ thống các TCTD, góp phần đảm bảo an toàn, hạn chế rủi ro trong hoạt động ngân hàng, như: (i) ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các TCTD bảo đảm mở rộng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng, tích cực triển khai các biện pháp để hạn chế tối đa việc phát sinh mới nợ nhóm 2, nợ xấu; kiểm soát chặt chẽ việc cấp tín dụng đối với một số lĩnh vực rủi ro; tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ đối với hoạt động cấp tín dụng...; (ii) thực hiện giám sát thường xuyên tiến độ, kết quả xử lý nợ xấu của VAMC...

Đồng thời, NHNN đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình nợ xấu, xử



lý nợ xấu của hệ thống các TCTD<sup>14</sup>, trong đó có đánh giá thực trạng nợ xấu, xử lý nợ xấu của hệ thống các TCTD và các giải pháp, biện pháp nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng tín dụng, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.

- Kết quả xử lý nợ xấu:

+ Về xử lý nợ xấu nội bảng: Đến cuối tháng 3/2023, tỷ lệ nợ xấu nội bảng tiếp tục được kiểm soát dưới 3% (đến cuối tháng 3/2023 là 2,82%). Trong 3 tháng đầu năm 2023, toàn hệ thống đã xử lý được khoảng 50,2 nghìn tỷ đồng nợ xấu.

Tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ bán cho VAMC chưa xử lý và các khoản tiềm ẩn trở thành nợ xấu (như các khoản nợ được cơ cấu lại và giữ nguyên nhóm nợ, đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp với mục đích cơ cấu lại nợ, các khoản phải thu khó đòi, lãi dự thu phải thoái...) của hệ thống các TCTD đến cuối tháng 03/2023 là 5,45%.

+ Về kết quả xử lý nợ xấu được xác định theo Nghị quyết 42: Lũy kế từ 15/8/2017 đến cuối tháng 3/2023, toàn hệ thống TCTD đã xử lý được khoảng 415,6 nghìn tỷ đồng nợ xấu xác định theo Nghị quyết 42<sup>15</sup>.

### III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

#### 1. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực ngân hàng:

- Về Luật các TCTD (sửa đổi): Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022, NHNN đã tiến hành xây dựng dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi), thực hiện việc xin ý kiến các bộ, ngành, các TCTD, các tổ chức có liên quan; trình Chính phủ thông qua để trình Quốc hội<sup>16</sup> cho ý kiến. Ngày 05/6/2023, tại Kỳ họp thứ 5 – Quốc hội khóa XV, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN đã trình bày Tờ trình về dự án Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi).

- *Tình hình thực hiện chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và xây dựng Thông tư:*

Trong 6 tháng đầu năm 2023, NHNN đã hoàn thành 05/05 Đề án được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành 02 Đề án, gồm Quyết định số 11/2023/QĐ-TTg ngày 27/4/2023 quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo và Nghị định số 19/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

Đồng thời, NHNN đã ban hành 04 Thông tư, hướng dẫn liên quan đến nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của NHNN để tạo hành lang pháp lý cho NHNN thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như Thông tư 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn; Thông tư 03/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 sửa đổi, bổ sung Thông tư

<sup>14</sup> Báo cáo số 12/BC-NHNN ngày 16/3/2023 về tình hình sở hữu chéo, xử lý nợ xấu của các TCTD

<sup>15</sup> Không bao gồm nợ xấu xử lý bằng sử dụng dự phòng rủi ro.

<sup>16</sup> Tờ trình số 270/TTr-CP ngày 22/5/2023.

16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp.

## **2. Đẩy mạnh chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt:**

- Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động thanh toán, trong đó: (i) ban hành Kế hoạch nghiên cứu lập đề nghị xây dựng Luật các hệ thống thanh toán (Quyết định số 190/QĐ-NHNN ngày 10/02/2023); (ii) hoàn thiện và trình Chính phủ Nghị định mới về thanh toán không dùng tiền mặt, Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng.

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành triển khai tích cực Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch chuyển đổi số ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng năm 2030. Thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục đạt được những kết quả tích cực. Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử, hệ thống ATM nhìn chung hoạt động ổn định, an toàn, thông suốt, phục vụ tốt nhu cầu thanh toán của người dân<sup>17</sup>.

Đồng thời, NHNN đã chỉ đạo các TCTD tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý rủi ro trong mở và sử dụng tài khoản thanh toán; yêu cầu các tổ chức cung ứng dịch vụ TGTĐ tăng cường kiểm tra, kiểm soát nội bộ, thường xuyên có các thông báo, hướng dẫn, cảnh báo tới khách hàng đầy đủ thông tin về các hành vi bị cấm, hành vi không được thực hiện trong quá trình mở, sử dụng Ví điện tử; thường xuyên tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin với công an, cơ quan đơn vị liên quan về các phương thức, thủ đoạn tội phạm, qua đó, nhận biết kịp thời các nguy cơ rủi ro để có biện pháp ngăn chặn và phòng ngừa hiệu quả...

- Về triển khai Đề án 06:

+ Ngày 02/03/2023, NHNN đã ban hành Kế hoạch năm 2023 của ngành Ngân hàng triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Ngành Ngân hàng đã và đang tích cực xây dựng phương án, triển khai kết nối, khai thác thông tin dân cư tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử (VNeID) phục vụ dịch vụ công<sup>18</sup>, nghiệp vụ

<sup>17</sup> Trong 2 tháng đầu năm 2023, so với cùng kỳ năm 2022: Giao dịch TTKDTM tăng 50,14% về số lượng; qua kênh Internet tăng 90,21% về số lượng và 10,01% về giá trị; qua kênh điện thoại di động tăng 60,29% về số lượng và 13,89% về giá trị; qua phương thức QR code tăng 142,06% về số lượng và 49,42% về giá trị; qua POS tăng 36,65% về số lượng và 29,72% giá trị; qua ATM giảm 3,47% số lượng và 4,80% về giá trị. Tổng số lượng giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng tăng 2,18% về giá trị; giao dịch qua Hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử tăng 69,61% về số lượng và tăng 21,80% giá trị.

<sup>18</sup> NHNN đã hoàn thành xây dựng phần mềm dịch vụ công kết nối với CSĐLQGvDC từ tháng 6/2022, kiểm thử tích hợp và đã được phê duyệt kết nối chính thức dịch vụ công (cấp chứng thư số cá nhân) từ ngày 23/12/2022.

thông tin tín dụng<sup>19</sup> và phòng chống rửa tiền<sup>20</sup>; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong ngành Ngân hàng<sup>21</sup>. Ngày 24/4/2023, NHNN và Bộ Công an đã tổ chức Lễ ký kết Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ tại Đề án 06, tạo tiền đề quan trọng để góp phần thực hiện mục tiêu tại Chương trình chuyển đổi số quốc gia nói chung cũng như chuyển đổi số ngân hàng nói riêng. Hiện, NHNN đang tích cực triển khai Kế hoạch này.

- Về triển khai Quyết định số 316/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile - Money): NHNN tiếp tục phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông theo dõi tình hình triển khai thí điểm dịch vụ; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo quy định.

Đến cuối tháng 3/2023, dịch vụ Mobile - Money đã đạt được một số kết quả cụ thể như tổng số tài khoản được đăng ký và sử dụng đạt hơn 3,71 triệu tài khoản, trong đó số lượng khách hàng ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo đạt hơn 2,57 triệu khách hàng (chiếm gần 70%); gần 8,88 nghìn điểm kinh doanh được thiết lập; với 15,3 nghìn đơn vị chấp nhận thanh toán; tổng số lượng giao dịch hơn 24,37 triệu giao dịch với tổng giá trị giao dịch hơn 1.577 tỷ đồng.

### **3. Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) trong hoạt động ngân hàng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh:**

- Năm 2023, để tiếp tục đẩy mạnh CCHC theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN đã xây dựng, ban hành các kế hoạch, bao gồm: (i) Kế hoạch CCHC năm 2023 của NHNN<sup>22</sup>; (ii) Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023<sup>23</sup> với trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách quy định thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm điều kiện kinh doanh, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho các TCTD, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; đổi mới việc tổ chức cơ chế một cửa trong hoạt động giải quyết TTHC với mục tiêu tổ chức, cá nhân có thể thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính nơi thường trú hoặc đặt trụ sở tổ chức; số hóa, điện tử hóa quy trình, các thành phần hồ sơ, văn bản hình thành trong quá trình giải quyết TTHC và kết quả giải quyết TTHC.

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, NHNN đã xây dựng và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản

<sup>19</sup> Đến tháng 3/2023, NHNN (CIC) đã phối hợp với C06 – Bộ Công an làm sạch 15 triệu hồ sơ khách hàng trong CSDL thông tin tín dụng quốc gia. Hiện đang tiếp tục rà soát làm sạch 36 triệu hồ sơ khách hàng.

<sup>20</sup> NHNN đã triển khai kết nối kỹ thuật trên môi trường thử nghiệm với 04 dịch vụ (Dịch vụ xác thực công dân; Dịch vụ xác nhận thông tin hộ gia đình; Dịch vụ tra cứu thông tin công dân; Dịch vụ gợi ý số định danh cá nhân từ số CMND) do Bộ Công an đề xuất tại Công văn số 2026/BCA-ANKT

<sup>21</sup> Một số TCTD như Vietcombank, BIDV, Vietinbank,... đã phối hợp với C06 – Bộ Công an hoàn thành triển khai thử nghiệm giải pháp ứng dụng xác thực qua thẻ CCCD gắn chip trong một số nghiệp vụ như: (i) Xác thực, định danh khách hàng tại quầy giao dịch; (ii) Xác thực, định danh khách hàng giao dịch tại ATM và đã bước đầu cung cấp dịch vụ thử nghiệm tại một số chi nhánh trên địa bàn Hà Nội, Quảng Ninh từ tháng 5/2022, hiện đang triển khai mở rộng cho các tỉnh thành phố. Một số TCTD (PVCComBank, MB Credit) đã phối hợp với C06 thử nghiệm hệ thống chấm điểm tín dụng công dân trên nền tảng dữ liệu dân cư.

<sup>22</sup> Quyết định số 2220/QĐ-NHNN ngày 30/12/2022

<sup>23</sup> Quyết định số 42/QĐ-NHNN ngày 06/01/2023

lý của NHNN năm 2022 (Quyết định số 1361/QĐ-TTg ngày 08/11/2022), trong đó đề xuất đơn giản hóa 6 quy định (gồm 05 chế độ báo cáo và 01 TTHC) thuộc 4 nhóm ngành nghề kinh doanh. Hiện nay, NHNN đang triển khai việc xây dựng 01 thông tư sửa đổi nhiều thông tư để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định hoạt động kinh doanh tại Quyết định số 1361/QĐ-TTg.

- Thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ tại NHNN giai đoạn 2022-2025, NHNN đã ban hành bộ TTHC nội bộ của NHNN gồm 01 TTHC nội bộ giữa NHNN và các cơ quan nhà nước khác và 77 TTHC nội bộ giữa các đơn vị thuộc NHNN trên 6 lĩnh vực..

- Cơ chế một cửa NHNN được tiếp tục được đổi mới, hiện đại hóa trong hoạt động giải quyết TTHC với mục tiêu tổ chức, cá nhân có thể thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; số hóa, điện tử hóa quy trình, các thành phần hồ sơ, văn bản hình thành trong quá trình giải quyết TTHC và kết quả giải quyết TTHC. Trong 6 tháng đầu năm 2023, hệ thống một cửa điện tử của NHNN đã tiếp nhận hơn 13.000 hồ sơ giải quyết TTHC.

- Theo kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2022 của Bộ Nội vụ, NHNN đứng thứ nhất về chỉ số Par Index và là lần thứ 7 dẫn đầu các Bộ về chỉ số này. Kết quả xếp hạng cho thấy những nỗ lực quyết tâm không ngừng của NHNN để chủ động kịp thời ban hành nhiều cơ chế, chính sách đột phá, đảm bảo hệ thống ngân hàng hoạt động an toàn, lành mạnh; đồng thời, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, góp phần khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát và tạo nền tảng ổn định kinh tế vĩ mô.

#### **4. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng**

Trong 6 tháng đầu năm 2023, NHNN tiếp tục tập trung thực hiện tốt vai trò đại diện của Chính phủ Việt Nam tại IMF/WB/ADB/AIIB/BIS/IIB/IBEC; duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế, cơ quan quản lý tiền tệ và NHTW các nước; tham gia sâu vào các thỏa thuận tự do thương mại đa phương trong lĩnh vực ngân hàng; tăng cường huy động các nguồn lực tài chính, kỹ thuật và tư vấn cho Việt Nam. Kết quả của quá trình này đã tạo tiền đề quan trọng giúp Việt Nam hội nhập sâu rộng hơn vào hệ thống kinh tế, tài chính tiền tệ khu vực, thế giới và nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Một số kết quả nổi bật như sau:

- Tích cực làm việc với các đối tác như IFC, WB, ADB, AFD, KfW... nhằm huy động các nguồn lực hỗ trợ Chính phủ thực hiện các mục tiêu ưu tiên phát triển kinh tế xã hội hiện nay như phát triển kinh tế tư nhân, tăng cường chuyển đổi số, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, tài chính toàn diện, tăng trưởng xanh, tài chính xanh...

- Đẩy mạnh hợp tác song phương giữa Việt Nam với các nước trong lĩnh vực ngân hàng, đặc biệt là trong lĩnh vực thanh toán như hợp tác kết nối thanh toán song phương trong lĩnh vực bán lẻ sử dụng công nghệ mã phản ứng nhanh (QR code) giữa Việt Nam và Thái Lan, triển khai kết nối thử nghiệm thanh toán song phương sử dụng mã QR giữa Việt Nam và Campuchia, tạo tiền đề mở rộng

việc kết nối thanh toán bán lẻ song phương giữa Việt Nam với các nước còn lại trong khu vực.

- Nghiên cứu, rà soát các lệnh cấm vận của Mỹ, EU đối với Nga, Belarus... trong bối cảnh các lệnh cấm vận của Mỹ và phương Tây đối với Nga có tác động trực tiếp đến hệ thống ngân hàng và kinh tế Việt Nam, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chủ trương quan hệ hợp tác Việt Nam – Nga trong lĩnh vực ngân hàng. Đồng thời, duy trì kênh hợp tác đa phương trong khu vực (ASEAN, ASEAN+3) cũng như trên thế giới (SEACEN, APEC...) để liên tục cập nhật những xu hướng hợp tác ngân hàng và thảo luận các hoạt động hợp tác sẵn có.

## 5. Thực hiện tốt công tác truyền thông

NHNN chú trọng truyền thông chính sách, minh bạch hóa thông tin, thực hiện truyền thông trước, trong, sau nhằm tạo sự đồng thuận của dư luận; chủ động thực hiện kế hoạch truyền thông phù hợp, hiệu quả; quản trị tốt Cổng Thông tin điện tử NHNN, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, NHNN đã tập trung truyền thông các giải pháp điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng linh hoạt, hiệu quả trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến động; đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP; những chính sách, giải pháp của ngành Ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, góp phần thúc đẩy thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; triển khai Đề án 06; vấn đề đảm bảo an ninh, an toàn tài khoản, kỹ năng sử dụng dịch vụ ngân hàng trên nền tảng số; các giải pháp trong việc chấn chỉnh hoạt động bán bảo hiểm qua ngân hàng... Đồng thời, trong khuôn khổ Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia, thúc đẩy TTKDTM, chuyển đổi số, góp phần hạn chế tín dụng đen, NHNN đã thực hiện các hình thức truyền thông mới nhằm phổ biến, giáo dục pháp luật một cách đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, góp phần nâng cao hiểu biết của người dân như chương trình “Tay hòm chìa khóa” (VTV1), chuyên mục “Đồng tiền thông thái” (VTV1), chuỗi sự kiện cuộc thi “Nhà Ngân hàng tương lai” cho sinh viên các trường đại học.

6. Ngoài ra, NHNN còn tích cực triển khai những nội dung sau: **(i)** Tăng cường công tác nghiên cứu, thống kê, phân tích, dự báo kinh tế vĩ mô, tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm hỗ trợ việc chỉ đạo, điều hành CSTT; **(ii)** Công tác điều hòa tiền mặt được đảm bảo, linh hoạt, lưu thông tiền tệ ổn định; **(iii)** Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin tín dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo NHNN và hoạt động của hệ thống TCTD; **(iv)** Công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ hỗ trợ tích cực cho công tác tham mưu điều hành chính sách.

## IV. CÁC KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC:

1. NHNN đã thực hiện nhiều biện pháp để xu hướng mặt bằng lãi suất cho vay giảm, tuy nhiên tốc độ giảm còn chậm và ở mức tương đối cao. Nguyên nhân là do: **(i)** Nợ xấu có xu hướng tăng dẫn đến chi phí hoạt động của hệ thống ngân

hàng cũng tăng; **(ii)** Huy động vốn tăng chậm trong khi đó các tháng cuối năm 2022 và đầu năm 2023 các TCTD huy động vốn với lãi suất ở mức cao và các khoản huy động này chưa đến thời hạn thanh toán; **(iii)** Thông tư số 02/2023/TT-NHNN cho phép cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ khách hàng gặp khó khăn tức là TCTD chưa thu nợ khi đến hạn trong khi TCTD vẫn phải đảm bảo chi trả tiền gửi, làm giảm doanh số cho vay và chậm lại vòng quay vốn trong nền kinh tế, nên gây áp lực trở lại lên khả năng cân đối vốn và dư địa giảm lãi suất; **(iv)** Mặt bằng lãi suất thế giới tiếp tục gia tăng và vẫn ở mức cao trong các tháng đầu năm 2023. Các NHTW lớn trên thế giới tiếp tục tăng lãi suất và neo giữ ở mức cao; **(v)** Thị trường vốn chưa phát triển, hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc chủ yếu vào nguồn vốn tín dụng ngân hàng (tỷ lệ tín dụng/GDP cuối năm 2022 ở mức 125,34%<sup>24</sup>); ngân hàng chủ yếu huy động vốn ngắn hạn (khoảng 88% tiền gửi là kỳ hạn 12 tháng trở xuống) nhưng vẫn phải đáp ứng các nhu cầu cho vay trung dài hạn (trên 52% dư nợ tín dụng VND của hệ thống là trung dài hạn). Sau dịch Covid-19, kinh tế phục hồi trở lại nên nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh gia tăng, hệ thống ngân hàng sử dụng tối đa nguồn huy động cho phép để đáp ứng vốn cho nền kinh tế.

**2.** NHNN luôn bám sát các diễn biến trên thị trường để kiểm soát lạm phát nhưng vẫn có nhiều yếu tố tiềm ẩn rủi ro gia tăng lạm phát trong nước như: **(i)** Áp lực tăng giá các mặt hàng Nhà nước quản lý (điện, nước, y tế, giáo dục) theo lộ trình sau khi đã hoãn lộ trình điều chỉnh sau hơn 03 năm bị trì hoãn để hỗ trợ người dân vượt qua đại dịch Covid-19 là yếu tố tạo áp lực lớn lên lạm phát năm 2023; **(ii)** Lương cơ bản dự kiến tăng (kể từ 1/7/2023) sau 3 năm bị hoãn sẽ làm tăng tổng cầu thông qua chi tiêu và đầu tư của hộ gia đình; **(iii)** Diễn biến xung đột chính trị - quân sự tại một số quốc gia, khu vực có thể gia tăng trở lại, làm gia tăng rủi ro đối với giá các mặt hàng năng lượng (xăng dầu, chất đốt) và nguyên, vật liệu khác; **(iv)** Giá lương thực, thực phẩm tiềm ẩn rủi ro tăng do diễn biến thời tiết, dịch bệnh khó lường, cùng với nhu cầu trong nước và Trung Quốc tăng, trong khi giá các yếu tố đầu vào (phân bón, thức ăn chăn nuôi...) vẫn ở mức cao; **(v)** sản xuất của nền kinh tế suy yếu, có thể gây ra thiếu cung, giá một số mặt hàng có thể tăng.

**3.** Mặc dù các TCTD có điều kiện để tăng tín dụng trong những tháng đầu năm do thanh khoản hệ thống dồi dào và chưa bị giới hạn bởi chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng nhưng mức tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống vẫn thấp so với cùng kỳ các năm trước<sup>25</sup>. Nguyên nhân chủ yếu do: **(i)** Cầu tín dụng giảm mạnh, sức hấp thụ vốn của của doanh nghiệp và nền kinh tế gặp khó khăn; **(ii)** Một số nhóm khách hàng có nhu cầu nhưng chưa đáp ứng điều kiện vay vốn/hoặc còn vướng mắc về thủ tục pháp lý (như: nhóm DNNVV, BDS)<sup>26</sup>; **(iii)** Sau thời gian dài nền kinh tế

<sup>24</sup> Tính theo GDP đánh giá lại của TCTK.

<sup>25</sup> Trừ năm 2020 do dịch Covid-19.

<sup>26</sup> + Đối với nhóm DNNVV: (i) Quy mô vốn nhỏ, vốn chủ sở hữu và năng lực tài chính, quản trị điều hành hạn chế; (ii) Thiếu phương án kinh doanh khả thi, chưa có kế hoạch ứng phó với biến động thị trường, khả năng liên kết với chuỗi sản xuất còn hạn chế; (iii) Thông tin về tình hình tài chính của DNNVV còn thiếu minh bạch làm ảnh hưởng đến khả năng thẩm định của TCTD để đánh giá thực chất tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; (iv) Việc triển khai các giải pháp tăng khả năng tiếp cận tín dụng thông qua các cơ chế hỗ trợ của nhà nước (Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, Quỹ Phát triển DNNVV...) còn chưa phát huy hiệu quả.

gặp khó khăn, mức độ rủi ro của khách hàng bị đánh giá cao hơn, nhất là khi hoạt động của doanh nghiệp khó chứng minh hiệu quả trong bối cảnh hiện nay.

#### 4. Khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chương trình hỗ trợ lãi suất 2%:

- Khách hàng đủ điều kiện nhưng từ chối nhận HTLS, chủ yếu là do tâm lý e ngại thanh kiểm tra của khách hàng (nhất là các doanh nghiệp), cân nhắc giữa lợi ích từ HTLS 2% và chi phí bỏ ra khi nhận HTLS (theo dõi hồ sơ, chứng từ, tuân thủ các thủ tục hậu kiểm, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền). Ngoài ra, khách hàng cũng lo ngại trong trường hợp sau này bị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định phải thu hồi số tiền HTLS thì rất khó xử lý vì lúc đó số tiền HTLS đã hạch toán lợi nhuận/chia cổ tức cho cổ đông. Thực tế, một số khách hàng đã được nhận HTLS, song hiện đã chủ động hoàn trả NHTM toàn bộ số tiền lãi đã được HTLS.

- Về cơ chế chính sách, NHTM và khách hàng khó khăn trong đánh giá liên quan đến quy định “có khả năng phục hồi” tại Nghị quyết 43/2022/QH15 và khoản 4 Điều 3 Nghị định 31/2022/NĐ-CP. Cụ thể, qua báo cáo và khảo sát thực tế từ NHTM và các khách hàng, bản thân khách hàng mặc dù có khả năng trả nợ, song cũng không dám khẳng định “có khả năng phục hồi” (thường được thể hiện thông qua các tiêu chí định lượng như: doanh thu/sản lượng/lợi nhuận tăng hoặc các tiêu chí định tính như đánh giá diễn biến, chiều hướng kinh doanh của khách hàng) vì các đánh giá này là rất khó trong bối cảnh hiện nay, đặc biệt điều kiện kinh tế thế giới đang có nhiều bất ổn trong khi nền kinh tế nước ta có độ mở lớn, hoạt động của các doanh nghiệp phụ thuộc rất lớn vào kinh tế quốc tế. Trường hợp khẳng định hoặc đánh giá các tiêu chí doanh thu, sản lượng, lợi nhuận tăng nhưng thực tế do tác động của nhiều yếu tố bất định dẫn tới các chỉ số này không tăng thì các NHTM và khách hàng e ngại sẽ bị các cơ quan thanh tra, kiểm tra sau này đánh giá trực lợi chính sách. Ngoài ra, một số khách hàng có doanh thu/lợi nhuận trong giai đoạn dịch cao hơn hiện tại nên rất khó để đánh giá đáp ứng tiêu chí “phục hồi”.

- Nhiều hộ gia đình sản xuất, kinh doanh vay vốn tại các NHTM, tuy nhiên nhiều hộ sản xuất, kinh doanh không có đăng ký hộ kinh doanh theo quy định nên không thuộc đối tượng được hỗ trợ.

- Khách hàng có năng lực tài chính, có lịch sử tín dụng tốt, được các NHTM cho vay với lãi suất ưu đãi nên từ chối nhận HTLS do tự đánh giá đã được vay với lãi suất phù hợp theo các chương trình ưu đãi của NHTM.

- Một số khó khăn khác như: Khách hàng xuất khẩu lựa chọn vay USD để tận dụng lợi thế về lãi suất và nguồn thu bằng ngoại tệ nên không thuộc đối tượng

---

+ Đối với nhóm BDS: Hiện nay, thị trường BDS tiếp tục khó khăn (chủ yếu liên quan đến vấn đề pháp lý dự án), các sự kiện của thị trường BDS, TPDN vừa qua ảnh hưởng lớn đến tâm lý nhà đầu tư, người mua nhà, khiến tín dụng BDS tăng chậm, ảnh hưởng tới tăng trưởng tín dụng chung. Trường hợp các vướng mắc về pháp lý chưa được tháo gỡ, TCTD không có cơ sở để tiếp tục giải ngân theo tiến độ đã cam kết. Bên cạnh đó, thời gian qua nhiều doanh nghiệp BDS có tỷ lệ đòn bẩy tài chính cao, tình hình tài chính kém lành mạnh, dẫn tới việc các TCTD phải cân nhắc trong quá trình thẩm định, xem xét quyết định cho vay đối với các doanh nghiệp này.

được HTLS; Một số khách hàng đã được hỗ trợ theo các chương trình tín dụng của ngân sách địa phương; Khó khăn trong bóc tách chi phí vay vốn đa ngành nghề; Một số khách hàng có dư nợ hiện hữu thuộc ngành được HTLS nhưng lại đang quá hạn nên tạm thời chưa được xem xét HTLS theo quy định...

**5. Khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chính sách tín dụng theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội qua NHCSXH:**

Tiến độ giải ngân các chính sách này còn chậm do một số nguyên nhân chính như sau: **(i)** Chương trình cho vay Nhà ở xã hội nguồn cung tại các địa phương còn hạn chế, nhiều công trình chưa khởi công theo kế hoạch; nhiều đối tượng có nhu cầu nhưng qua rà soát không đủ điều kiện vay vốn; **(ii)** Chương trình học sinh sinh viên mua máy tính và thiết bị học tập trực tuyến: nhiều địa phương đã triển khai chương trình “Sóng và máy tính cho em”, đã cung cấp máy tính cho các đối tượng trùng với đối tượng cho vay vốn của NHCSXH, hiện tại học sinh, sinh viên đã quay trở lại trường học trực tiếp nên nhu cầu vay vốn thấp. Hiện Bộ Tài chính đang trình Thủ tướng Chính phủ xin chủ trương dừng triển khai chương trình tín dụng này; **(iii)** Chương trình cho vay các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập: mức cho vay thấp, đối với món vay lớn phải có tài sản bảo đảm thì khách hàng khó khăn về tài chính, không có tài sản để bảo đảm tiền vay hoặc giá trị tài sản bảo đảm của khách hàng quá lớn so với mức cho vay của NHCSXH nên khách hàng không thực hiện thế chấp và không có nhu cầu vay vốn; **(iv)** Chương trình cho vay theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP: tiến độ giải ngân chưa đạt kế hoạch do các Thông tư hướng dẫn của các Bộ ngành, Quyết định về mức hỗ trợ và cơ chế ban hành muợn. Mặt khác một số địa phương chưa có hướng dẫn thực thực hiện và việc rà soát, phê duyệt đối tượng vay vốn của các địa phương cũng cần thời gian.

**6. Việc xử lý các TCTD yếu kém hiện nay vẫn gặp nhiều khó khăn về hành lang pháp lý, cơ chế hỗ trợ đối với TCTD tham gia xử lý/nhận chuyển giao bắt buộc các TCTD yếu kém. Mặc dù, thời gian qua, Luật Các TCTD và các văn bản liên quan đã được sửa đổi, bổ sung các quy định để kiểm soát, ngăn ngừa các quan hệ sở hữu chéo, sở hữu cổ phần có tính chất thao túng, chi phối hoạt động TCTD nhằm giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của các TCTD nhưng chưa thể bao quát được hết các tình huống phát sinh trong thực tế; hơn nữa, việc nhận diện chủ sở hữu “thực” của phần vốn góp và nhóm người có liên quan của cổ đông này là rất khó khăn do các đối tượng có thể lách các quy định của pháp luật... Bên cạnh đó, việc xử lý thoái vốn của các doanh nghiệp nhà nước còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc về thủ tục và cần có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền, các bộ ngành là đơn vị chủ quản, cơ quan đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp.**

**7. Việc xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về lĩnh vực thanh toán phát sinh một số vấn đề mới, phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực trong và ngoài ngành với nhiều quan điểm khác nhau; trong khi, các quy định pháp luật hiện hành chưa có quy định cụ thể, ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách.**

**8. NHNN đang gặp khó khăn trong việc tiết giảm kinh phí do từ năm 2021-2023, thực hiện Nghị quyết Chính phủ, NHNN cũng như các Bộ, ngành phải thực**



hiện giảm chi phí thường xuyên mỗi năm từ 10%-15% so với thực hiện năm trước. Trong khi, khối lượng công việc quản lý ngành ngân hàng, công tác thanh tra, kiểm soát, hợp tác quốc tế... đều tăng lên rất nhiều.

## **B- ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

**1.** Bám sát diễn biến thị trường, tình hình kinh tế trong và ngoài nước để điều hành chắc chắn, chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ và giải pháp CSTT nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, ổn định thị trường tiền tệ và ngoại hối, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng theo định hướng đề ra. Điều hành nghiệp vụ thị trường mở phù hợp với diễn biến thị trường, hỗ trợ ổn định thị trường tiền tệ. Điều hành lãi suất phù hợp với cân đối vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT; tiếp tục chỉ đạo các TCTD tiết giảm chi phí để giảm mặt bằng lãi suất cho vay. Điều hành tỷ giá linh hoạt nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Tái cấp vốn đối với TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ quá trình cơ cấu lại TCTD và xử lý nợ xấu.

**2.** Điều hành tăng trưởng khối lượng và cơ cấu tín dụng hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục chỉ đạo các TCTD tăng trưởng tín dụng trong cả năm với tốc độ hợp lý, chủ động xây dựng các chương trình, gói sản phẩm tín dụng với lãi suất hợp lý; hướng nguồn vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ; đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

Tiếp tục chỉ đạo các NHTM triển khai gói tín dụng 120.000 tỷ đồng từ nguồn vốn của các ngân hàng thương mại theo đúng chỉ đạo của Chính phủ. Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ của ngành ngân hàng tại Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó, chú trọng triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất 2% theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ, các chương trình tín dụng chính sách thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

Tích cực triển khai chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn theo quy định tại Thông tư 02/2023/TT-NHNN.

**3.** Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của các cấp. Hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cơ cấu lại 03 ngân hàng mua bắt buộc và DAB; hoàn thiện phương án xử lý SCB theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, giám sát ngân hàng; đẩy mạnh xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh.

**4.** Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng và hoạt động TTKDTM, đáp ứng yêu cầu đối với các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ

mới trên nền tảng công nghệ thông tin, ngân hàng số, thanh toán số. Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán và chuyển đổi số.

Tiếp tục triển khai kết nối, khai thác thông tin dân cư tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử (VNeID) phục vụ dịch vụ công, nghiệp vụ thông tin tín dụng và phòng chống rửa tiền; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong ngành ngân hàng.

**5.** Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật thị trường trong việc chấp hành chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN và các quy định trong hoạt động ngân hàng.

**6.** Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao hệ số tín nhiệm và niềm tin của người dân, doanh nghiệp vào cơ chế, chính sách và hoạt động của ngành ngân hàng.

**7.** Chủ động, tích cực hợp tác và hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực ngân hàng; Tiếp tục phát huy vai trò và đóng góp tích cực tại các tổ chức, diễn đàn quốc tế và khu vực; Chủ động, tích cực tham gia đàm phán và triển khai các cam kết trong khuôn khổ các hiệp định thương mại tự do nhằm thúc đẩy tiến trình tự do hóa dịch vụ tài chính, ngân hàng; Tăng cường huy động/triển khai hiệu quả các chương trình, dự án, hỗ trợ tư vấn, kỹ thuật của các đối tác quốc tế cho Việt Nam và ngành ngân hàng; Tập trung triển khai các hỗ trợ kỹ thuật cho ngành ngân hàng như tài chính xanh, tài chính toàn diện, tài chính cơ sở hạ tầng, ngân hàng số, kết nối thanh toán khu vực.

**8.** Tiếp tục đổi mới hoạt động truyền thông theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả nhằm nâng cao tính minh bạch hóa thông tin, đáp ứng yêu cầu đối với hoạt động thông tin của NHNN và thực hiện các cam kết quốc tế; bám sát chỉ đạo của Chính phủ và NHNN để chủ động kịp thời thông tin, truyền thông về các giải pháp điều hành của NHNN. Tăng cường hợp tác trong hoạt động truyền thông, đẩy mạnh xây dựng triển khai các chương trình phổ biến kiến thức tài chính ngân hàng góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của công chúng.

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**